



Bản Tin Thế Đạo

Số 146 ngày 16-12-2019

VIA ĐỨC CHÚA JÉSUS CHRIST.
(Tại Đền Thánh, đêm 24 tháng 11 năm Mậu Tý (dl. 24-12-1948))



1948 năm trước, lúc này có một vị Chí Tôn giáng trần giáo Đạo tại Tây Phương, vị Chí Tôn an bang tế thế mang xác phàm lập giáo để một cái nền văn minh vĩ đại cho nhơn loại, tính ra được 1948 năm.

Trước buổi Đức Thích Ca gần qui liễu, A-Nan-Đa và A-Nan-Ca-Diếp đến bên Ngài khóc lóc hỏi Ngài rằng: Thầy qui rồi ai dạy chúng con, Đức Thích Ca nói: Có một Đấng đến sau ta, oai quyền hơn ta nữa. Đức Phật Thích Ca đã nói một vị Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ đó vậy. Ấy là một đàn anh đã thông tri cho nhơn loại biết người em kế vị của mình sắp đến, Ngài có nói trước còn oai quyền hơn ta nữa, thì thật quả vậy.

Khi Đức Chúa Jésus Christ giáng sanh ở Tây Phương gần thọ hình, các vị Thánh Tông Đồ tức nhiên là Môn đệ của Ngài than rằng: Nếu Thầy thọ hình ai dạy chúng con? Ngài nói: Cần yếu ta phải đi, cần yếu ta phải về với Cha ta, ta phải về đặng an vui, rồi sau này sẽ có một người đến cùng các người đặng an ủi dạy dỗ các người nhiều điều huyền vi bí mật.

Đức Phật Thích Ca nói sau này Đấng ấy còn oai quyền hơn ta nữa, Đấng ấy tức nhiên là Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ và Chúa đã cho nhơn loại hay: Sau Đạo Thánh Gia Tô có Đạo Cao Đài xuất hiện đó vậy.

Có một Đấng Chơn linh Tam Thế Chí Tôn, nhơn loại đều biết tánh danh đó. Nhứt Thế BRAHMA Phật, tức nhiên là Tạo Hóa, Nhị Thế CIVA Phật tức nhiên Tấn Hóa, Tam Thế CHRISTNA Phật tức nhiên Bảo Tồn, Đấng trọn quyền bảo tồn ấy là lòng ái tuất thương sanh vậy.

Vì có cho nên Đức Chúa Jésus Christ thương nhơn loại một cách nồng nàn thâm thúy, Ngài đã ngộ thấy Nhứt Kỳ Phổ Độ nhơn loại ký hòa ước với Chí Tôn mà đã bội ước, nên phạm Thiên Điều, nhơn quả nhơn loại gớm ghiết, do nhơn quả ấy mà tội tình nhơn loại lưu trữ đến ngày nay, Thánh Giáo

gọi «tội tổ tông» chính mình Ngài đến, đến với một xác thịt phàm phu, Ngài đến giơ tay để ký đệ nhị hòa ước với Đức Chí Tôn chịu tội cho nhơn loại, ký đệ nhị hòa ước đặng diu dắt chúng sanh trở về cùng Đấng Cha lành của họ tức nhiên là Đức Chí Tôn là Đại Từ Phụ chúng ta ngày nay đó vậy.

Đấng ấy vô tận vô biên, thấy nạn của nhơn loại đã đầy đầy, Ngài chỉ xuống tại mặt thế này làm con tế vật đặng chuộc tội tình cho nhơn loại, mà lại còn đem quyền của Chí Tôn để nơi tay của nhơn loại, bàn tay đó đã ký đệ nhị hòa ước cho nhơn loại, nó làm cho Ngài thế nào? Do tay Ngài ký tờ hòa ước với Chí Tôn, nên hai tay của Ngài bị đóng đinh trên cây thập tự giá. Hai chân của Đấng ấy đã đi trước nhơn loại diu đường hằng sống cho họ, rồi hai chân của Đấng ấy cũng bị đóng đinh trên cây Thánh Giá, còn trái tim yêu ái nhơn sanh vô hạn ấy bị một mũi kiếm vô tình đâm ngay cạnh hông của Ngài, lấy giọt máu cuối cùng đó đặng cứu nhơn loại, một tình ái vô biên ấy để lại cho loài người một tôn chỉ yêu ái. Tôn chỉ nhìn nhơn loại là anh em cốt nhục và khuyên nhủ nhơn loại coi nhau như đồng chủng, năm 1948 nhơn loại không tầm Giáo lý của Ngài nữa, chắc chắn như vậy.

Bần Đạo nói quả quyết rằng, nhơn loại đã quên hẳn Ngài rồi đó. Cho đến ngày nay cả toàn nhơn loại trên địa cầu này, không chịu nghe lời Ngài, không theo bước của Ngài, nên nạn tương tàn tương sát lẫn nhau sắp diễn ra gần đây, nhưng nếu chừng nào toàn cả nhơn loại biết tôn sùng nhau, vì tình cốt nhục, thì cái nạn tương tàn tương sát trên mặt địa cầu này sẽ không có nữa. Hai tấn tuồng, hai thảm trạng như thế có thể đưa nhơn loại đến chỗ tiêu diệt mà chớ, vì nhơn loại không biết nghe, Đấng ấy đã lấy máu thịt của mình làm con tế vật dâng hiến cho Đức Chí Tôn, để cầu xin tha tội cho nhơn loại. Nhơn loại sẽ mất đức vì không nghe theo Đấng Cứu Thế, Đấng ấy đã bảo anh em phải yêu ái lẫn nhau, giúp đỡ nhau, sống cùng nhau cho trọn vẹn kiếp sanh. Trái ngược lại đệ nhị hòa ước kia đã ký kết với Đức Chí Tôn bị nhơn loại bội ước nữa, vì bội ước mà bảo sao nhơn loại không bị tội mắc mớ sao được?

Đêm nay là nhờ hiển Thánh anh linh của Đấng Cứu Thế, Đấng đã để lòng ưu ái vô tận mong cứu vãn tình thế nguy ngập, lấy cả tình ái ấy làm phương giải khổ cho nhơn loại. Chúng ta để tâm cầu nguyện cùng Ngài, để Ngài mở con mắt Thiêng Liêng cho chúng sanh đặng nhìn thấy cái chơn tánh của kiếp sống họ nơi nào, đừng mê muội đừng ngu dốt, lấy tinh thần sáng suốt bỏ cái lục đục thất tình đầy tội ác này.

Muốn tránh cái nạn tương tàn tương sát kia, muốn cứu rỗi lấy họ, hầu làm cái nạn tiêu diệt kia được thoát khỏi ấy là lời cầu nguyện của chúng ta đêm nay đó. Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy máu thịt đặng chuộc tội cho loài người. Giờ phút này là giờ hiển Thánh của Ngài dùng quyền hành yêu ái vô biên của Đức Chí Tôn mà tha tội cho nhơn loại đó vậy.

LỄ KỶ NIỆM ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST.

(Đền Thánh đêm 26 tháng 11 năm Tân Mão (dl. 24-12-1951))

Đêm nay là ngày kỷ niệm của Đức Chúa Jêsus Christ tức nhiên Chúa Cứu Thế Giáng Sinh. Từ khi ở Đạo đến giờ cả Thánh Thể Đức Chí Tôn và Bần Đạo đã thuyết minh một cái đời hy sinh đạo đức của Ngài, cả thầy đều biết, không cần thuyết lại nữa, lặp đi lặp lại cũng không bổ ích vào đâu cho lắm.

Chúng ta thử tìm trong các Thánh ngữ của Ngài để lại. Hiểu thấu cái huyền vi bí ẩn đạo giáo của Ngài thế nào, cái ấy có lẽ hữu ích hơn, nên Bàn Đạo lấy lời triết lý của Ngài đã nói lưu trong Thánh ngữ của Ngài để lại cho các Thánh Tông Đồ có câu nói cao sâu bí ẩn mà thiết thật làm sao, hay làm sao. Ngài nói rằng: Biết hy sinh cái chết đặng đạt cho đặng cái sống.



Vì lời Thánh giáo ấy mà những kẻ tìm Đạo thường hay bàn luận tìm cái nghĩa lý của nó. Đức Chúa Jêsus Christ đã sanh ra thì bị cường bức, Đạo của Ngài truyền giáo thiên hạ không hiểu thấu và người ta đã bắt bớ, người ta đã đè nén, người ta đã âm mưu hại Ngài, cho nên lời nói ấy cốt yếu giục các môn đệ của Ngài quyết chiến đấu và quyết thắng, điều ấy chưa phải lẽ.

Bàn Đạo đã thuyết minh tới đây, kẻ thì nói đến Ngài lập nên Thánh Giáo của Ngài, Ngài lập cái đền thờ thiêng liêng Đạo Giáo của Ngài tại thế gian này, Ngài xưng mình là con chiên hy sinh đặng làm con tế vật của Đức Chúa Trời, để cứu rỗi tội tình thiên hạ, tức nhiên con chiên chí thánh, tánh mạng của Ngài, thi hài của Ngài chịu chết trên cây Thập Tự Giá, cốt yếu làm con tế vật ấy để dâng

cho Đức Chí Tôn đó vậy. Sự hy sinh của Ngài làm con tế vật ấy là Thánh Thể, tức nhiên của toàn cả tín đồ tin tưởng nơi Ngài, đã thọ phép chơn giáo của Ngài coi như Đấng chí Thánh. Vì lẽ ấy cho nên Ngài thuyết câu đó, cốt yếu Ngài dám hy sinh tử đạo đặng bảo thủ chơn truyền của Ngài, cũng có lý nhưng chưa phải lẽ, cái bí mật trong lời nói ấy là vậy: Phải biết làm sao cái chết thật, mà phải biết làm sao cái sống là thật. Cái sống và cái chết, ta cũng nên tìm hiểu điều ấy.

Vả chẳng chúng ta sanh ra có hai cái sống và có hai cái chết. Chúng ta ngó thấy xác thịt của chúng ta không phải là cái sống, bởi vật thể nó phải chịu tiêu hủy tức nhiên nó phải chết mà thiệt cái chết của nó, chẳng phải chết gì cái xác thịt mà thôi, mà chết vì danh giá, kiếp sống của mình, cái lời nói là chết. Còn bây giờ cái sống không phải cái xác thịt chúng ta đã ngó thấy trước mắt, bắt quá con người sanh ra một trăm năm là nhiều rồi chết trước mắt. Ấy vậy cái sống thật chỗ nào? Cái sống thật của chúng ta là cái sống về tinh thần hiện tại của chúng ta cho trường tồn, tức nhiên nó về linh hồn chúng ta vậy. Cái đó mới thiệt sống, cái sống với linh hồn là cái sống thật, sống với xác thịt tức nhiên sống giả. Bây giờ còn cái sống nữa, sống thế nào đồng sống cả vạn loại, cả cái sống đại đồng sống trong cái sống ấy mà muốn đồng sống, chúng ta phải hiệp làm một cùng vạn loại, biết nó là cái sống của mình, biết mình là cái sống của nó. Cái sống ấy là cái sống của Đức Chí Tôn nắm trong tay của Ngài đó vậy. Cái sống trên cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống của Ngài đã tạo dựng cho nó, trước khi ta đến đầu kiếp làm con người ở mặt thế gian này, cái sống ấy phải sống.

Bây giờ luận theo Đức Chúa Jêsus Christ, phải biết hy sinh cái chết, mới tìm cái sống. Đạo giáo nào kiểm mắc mỏ khó khăn, chớ Đạo giáo Cao Đài Đức Chí Tôn để bí pháp ấy trong Thánh Thể của Ngài. Ngài nói **những kẻ nào dám chết về đời, sống vì Đạo, những kẻ ấy mới đáng làm Thánh Thể của ta nơi mặt thế gian này**. Cả toàn Thánh Thể đã hiểu lắm, tới phẩm Giáo Hữu phải chết, chết vì đời rồi sống lại, sống vì Đạo. Tức nhiên Đức Chúa Jêsus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết, đã biết cái sống của chúng ta ai đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt

này thì mới đạt đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiên Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để. (*1)

Bản Đạo thuyết điều ấy cốt yếu nói cả toàn thể con cái của Đức Chí Tôn, dầu cho hàng tín đồ nam nữ dĩ chí Đại Thiên Phong cũng vậy, mỗi phần tử Thánh Thể của Ngài phải biết cái mạnh của mình là cái sống thật, cái yếu của mình là cái sống giả, phải có can đảm hy sinh cái chết, cái thi hài thú tha của ta đây đặng mà đạt cho đặng cái danh hằng sống và chúng ta đặng ngôi vị Thiên Liêng Hằng Sống nơi cửa Thiên Liêng kia của Ngài đã dành để, tức nhiên là đại nghiệp của Ngài đã chia chung cho mỗi đứa con. Đức Chí Tôn nói rằng:

Thầy dành để đại nghiệp cho các con, Thầy không có quyền đem cho kẻ khác duy có kẻ nào từ bỏ, thì Thầy mới có quyền đem cho kẻ khác mà thôi. Cái sống đó mới sống thật, sống trường tồn sống vĩnh cửu. Sống Thiên Liêng Hằng Sống của Đức Chí Tôn mới thật sống đó.

Phụ ghi: (*1) Nơi đoạn thứ 5:

Bây giờ luận theo Đức Chúa Jêsus Christ, phải biết hy sinh cái chết, mới tìm cái sống... ..
Tức nhiên Đức Chúa Jêsus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết ai, đã biết cái sống của chúng ta đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt này thì mới đạt đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiên Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để.

■ Chúng tôi nghĩ câu trên có thể là:

Bây giờ luận theo Đức Chúa Jêsus Christ, phải biết hy sinh cái chết, mới tìm cái sống.
Tức nhiên Đức Chúa Jêsus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết, đã biết cái sống của chúng ta **ai** đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt này thì mới đạt đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiên Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để.

■ Hay có thể là:

Bây giờ luận theo Đức Chúa Jêsus Christ, phải biết hy sinh cái chết, mới tìm cái sống... ..
Tức nhiên Đức Chúa Jêsus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết, ai đã biết cái sống của chúng ta **ai** đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt này thì mới đạt đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiên Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để.

■ Hay có thể là:

Bây giờ luận theo Đức Chúa Jêsus Christ, phải biết hy sinh cái chết, mới tìm cái sống... ..
Tức nhiên Đức Chúa Jêsus Christ nói cao sâu rằng: Nếu ai đã biết cái sống của ta đã ban cho mà dám hy sinh cái kiếp chết của họ, là cái xác thịt này thì mới đạt đặng cái sống trường tồn vĩnh cửu, tức nhiên Thiên Liêng Hằng Sống của Cha ta đã dành để.

Năng lực của các Tôn giáo có đủ để bảo vệ phần hồn của sanh chúng không?

QS TS Nguyễn Thanh Bình (Sưu Tâm)

Khi lập giáo, các vị Giáo chủ của các Tôn Giáo lấy một thuyết trọng yếu đặt làm triết lý Đạo giáo của họ. Tỷ như:

Thánh Giáo Gia Tô lấy TÂM làm căn bản,
Lão giáo lấy THÂN làm căn bản,
Hồi giáo lấy TÍN NGƯỠNG làm căn bản,
Phật giáo lấy TỪ BI BÁC ÁI làm căn bản,
Khổng giáo lấy TRÍ làm căn bản.
Cao Đài lấy TINH THẦN làm căn bản

Mỗi giáo lý đều có sở năng làm trung tâm điểm đặt vị chủ tinh thần của con người trong khuyết điểm của họ.

Thoảng có một vị tu theo Phật giáo, chẳng nơi theo tánh đức nhà Phật là trọn kiếp sanh đem thân phụng sự cho nhơn loại, sang trọng, vinh hiển coi như giọt sương đầu cỏ. Xuất thân Đế Vương mà Ngài bỏ hết, mang bình bát đi hành khất, tạo Cô Độc viên nuôi kẻ nghèo khó. Mảnh áo Ngài không muốn mặc sang hơn kẻ khó khăn. Ăn mày như thế mới siêu thoát tinh thần làm sao! Nếu một vị giáo đồ nhà Phật lấy căn bản hành khất ấy để tạo cảnh chùa; ngồi đợi chúng sanh cúng dường dâng ăn mà sống, đem cả màu nhiệm Thiêng liêng của Phật dạy làm khí cụ dụ dỗ mà chưa hề phụng sự chúng sanh như Phật Thích Ca. Đến khi về cửa thiêng liêng nói: Tôi theo tôn chỉ nhà Phật mà Phật đoạt vị được, tôi cũng phải đoạt vị như Phật chớ? Hỏi vậy nơi cung Hiệp Thiên Hành Hoá, các Đấng làm sao bảo vệ cho kẻ ấy nơi Cực Lạc Thế Giới và Ngọc Hư Cung đặt?

Đức Gia Tô truyền Thánh Giáo lấy Tâm làm căn bản. Vì lòng yêu ái vô tận của Ngài đối với chúng sanh, Ngài xin mang cả tội tình của loài người vào mình. Ngài chịu chết trên cây Thánh Giá để cứu rỗi nhơn loại. Thoảng như môn đệ của Ngài về tới cung Hiệp Thiên Hành Hoá nói: Tôi theo chơn truyền của Đức Chúa Jesus Christ, tôi đem mảnh tâm hiến cho Đức Thượng Đế; nhưng tinh thần của họ chẳng mấy may yêu ái chúng sanh. Trái lại họ cầm cái quyền nhơn danh Đức Chúa Trời tha tội cho nhơn loại đặt vị chủ tinh thần loài người, hành tàng của họ thực hiện không đúng gì với chơn lý cao siêu của Đức Chúa Jesus cả. Nơi cung Hiệp Thiên Hành Hoá, họ sẽ trả lời thế nào về hai quyền năng Trị Thế và Giác Thế?

Khổng Giáo lấy Trí làm căn bản. Trí thức muôn hình vạn trạng. Đem cái triết lý cao siêu ra tạo xã hội nhơn quần không phải dễ. Đức Khổng Tử phải dùng trí đặt tự tu kỳ thân. Có vậy mới đủ quyền năng giáo hoá nhơn loại đến trọn lành. Ngược lại, môn đồ của Ngài học nhiều thấy rộng, nói cho hay cho khéo, lấy cả tinh thần cao thượng làm vui miệng, còn thật chơn lý không ai làm được.

Những kẻ ấy về Ngọc Hư Cung kêu nài: Tôi theo Đạo giáo của Đức Khổng Tử, đào luyện tri thức, trọng nhơn luân phẩm cách, tôi cũng có quyền đứng vào phẩm Thánh! Sự thực họ chẳng thực hành gì cả mà còn lấy trí thức để giục loạn làm cho xã hội điên đảo, dùng miệng lưỡi lường gạt kẻ dốt nát, mượn ngòi bút bán cả sanh mạng con người. Hỏi những kẻ đó Đức Khổng Tử có nhìn không?

Tóm lại, các vị Giáo chủ đã tạo ra nền Tôn giáo, tinh thần của các vị chỉ biết phụng sự cho nhơn loại. Họ chịu khổ hạnh muôn cay đắng trọn kiếp sanh đào tạo tinh thần cho loài người. Hại thay, cả triết lý Đạo Giáo thay vì tạo hạnh phúc cho nhơn loại đã bị làm khí cụ cho kẻ vô tâm lợi dụng đặng lường gạt tinh thần nhơn loại. Nếu Cung Hiệp Thiên Hành Hoá chiếu luật “*Tội vi Truong*” thì chưa chắc các vị Giáo chủ ấy ngồi yên trên Liên Đài của họ đặng, mà phải hầu toà mãi thôi.

Năng lực của Tôn giáo Cao Đài như thế nào?

Tôn giáo của Đức Chí Tôn lấy tinh thần làm căn bản. Tinh thần của nhơn loại hiện ở dưới quyền áp bức của văn minh vật chất. Tinh thần ấy có đủ quyền năng bảo vệ họ chăng? Nếu tinh thần của nhơn loại không quật khởi lên bằng tự quyết, tự chủ, tự định phận mà làm nô lệ cho vật chất thì tương lai Đạo Cao Đài sẽ ra sao? Chúng ta nên có một dấu hỏi?

Chúng ta để mắt nhìn Đức Chí Tôn tạo hình thể nào đặng bảo trọng tinh thần đạo đức của loài người. Ấy là phương pháp ta nương theo đó đặng tạo dựng khối đức tin vững chắc bền bỉ vậy.

Trước Diêu Trì Cung có các Cung gì ?

Trước Diêu Trì Cung có 3 cung :

- Cung giữa trước là Cung Hiệp Thiên Hành Hoá.
- Bên mặt là Cực Lạc Thế Giới.
- Bên trái là Ngọc Hư Cung .

Diêu Trì Cung

Cực Lạc Thế Giới Ngọc Hư Cung

Cung Hiệp Thiên Hành Hoá

Vai trò của cung Hiệp Thiên Hành Hóa?

Đức Chí Tôn đã để hai chữ Hiệp Thiên trong cửa Đạo, tức nhiên đem hình tượng cung Hiệp Thiên Hành Hóa để nơi mặt thế gian này. Cung Hiệp Thiên Hành Hóa là nơi ngự của Tam Trấn Oai Nghiêm, nơi của các Đấng trọn lành. Dù Thần vị, Thánh vị, Tiên vị hay Phật vị đều phải trọn kính mới vào được Cung Thế Thiên Hành Hoá. **Cung ấy đặc biệt để bình vực vạn linh sanh chúng, hằng ngày cầu nguyện và xin tội cho mọi người.**

Chẳng phải nơi mặt địa cầu này thôi, trong Tam Thiên Thế Giới và Thất Thập Nhị Địa cầu đều có đại diện của vạn linh để bào chữa tội cho sanh chúng. Đó là nét công chánh, nhơn từ với ý nghĩa tận độ chúng sanh. Các bạn duy có tu mà thành và không có quyền hành nào bỏ rơi các bạn.

Hằng ngày nhớ tưởng tới lễ ấy để tâm hằng hái đặng làm bửu bối theo chơn Đức Chí Tôn cho trọn

Đạo. Khi Bần đạo vào thì thấy họ niềm nở và nói rằng: về nếu có thể, nói lại với sanh chúng hiểu cái án của kiếp sanh họ đã có nhiều, chúng ta đã đảm nhiệm nhiều nỗi khó khăn. Ước ao sao các bạn hiểu Luật Nhơn Quả, quyền Thiên liêng thưởng phạt là gì? Các bạn duy có tu mà thành, tu hành thì không ai có quyền nào biếm nhẽ và không có quyền nào bỏ rơi các bạn.

Cung Hiệp Thiên Hành Hoá nắm quyền nhơn loại cả Càn khôn vũ trụ, nhiều trái địa cầu, duy có địa cầu 68 này, các Vị ở cung Hiệp Thiên Hành Hoá khổ tâm hơn hết là lo địa cầu này phải chịu oan gia của Hạ Ngươn Tam chuyển.

Ghi chú: (*): Tam Trấn Oai Nghiêm của Tam Kỳ Phổ Độ là Đức Lý Giáo Tông, Đức Quan Âm, Đức Quan Thánh Đế Quân

Tam Kỳ Phổ Độ thờ Tam Trấn Oai Nghiêm để thay mặt Tam giáo, đổi cũ ra mới, cho chúng sanh thấy rõ một tấm gương trong lịch sử. Ấy là để cho đời nối chí lập tâm tu hành cho trở nên đời mỹ tục thuần phong, tức là đời Thánh đức.

Nhứt Trấn Oai Nghiêm là Đức Lý Thái Bạch (Lý Đại Tiên Trưởng).

Nhị Trấn Oai Nghiêm là Đức Quan Thế Âm Bồ Tát.

Tam Trấn Oai Nghiêm là Quan Thánh Đế Quân.

Trân Trọng,

Midland ngày 16 tháng 11, 2019

QS TS Nguyễn Thanh Bình

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Tòa Thánh Tây Ninh

TRONG SỐ NÀY

- 1*- Đức Hộ Pháp thuyết Đạo “ Vía Đức Chúa Jesus Christ”
tại Đền Thánh đêm 24-11 năm Mậu Tý (DL 24-12-1948) Trang 1
- 2*- Đức Hộ Pháp thuyết Đạo “Lễ Kỷ Niệm Đức Chúa
Jesus Christ” tại Đền Thánh đêm 26 tháng 11 năm Tân Mão
(DL 24-12-1951) Trang 2
- 3*- “Năng lực của các tôn giáo có đủ để bảo vệ phần hồn của
sanh chúng không? (QS TS Nguyễn Thanh Bình sưu tầm) Trang 5
- 4*- Vườn thơ Thế Đạo Trang 8
- 5*- “Nguyên nhân sự sa ngã và chậm tiến của con người”
(Dã Trung Tử) Trang 11
- 6*- Phân ưu: HT Bùi Đắc Hùm quy vị ngày 3-12-2019 tại
thành phố Redlands CA, hưởng thọ 77 tuổi Trang 19



Thưa quý đọc giả,

Trong số này Vườn Thơ Thế Đạo xin giới thiệu quý HTĐM và thân hữu những bài thi họa của những HTĐM yêu thơ đã gửi đến Vườn Thơ nhân Lễ Giáng Sinh năm 2019 sắp đến. Chúng tôi vội vàng đăng tải kính mời quý HTĐM tường lãm và thưởng thức.

Dù thơ họa không đạt được xuất sắc nhưng chúng tôi cũng xin quý HTĐM khuyến khích, cổ vũ để Vườn Thơ Thế Đạo càng ngày càng được nhiều HTĐM tham gia và nội dung các bài thơ, bài họa càng ngày càng thêm phong phú và xúc tích.

Trân trọng giới thiệu và kính mời quý HTĐM tham gia.

Vườn Thơ Thế Đạo



MỪNG CHÚA GIÁNG SINH

Vạn hữu mừng vui đón Chúa Sinh,
Ngân nga tiếng hát tỏ tôn vinh.
Ở Trên cảm xót người hèn khó,
Phước Chúa ban ân kẻ tội tình.
Bác ái lòng nhân Người rưới khắp,
Mong chờ Chúa đến mỗi bình minh.
Giáng Sinh khẩn Chúa yêu nhân loại,
Tránh khỏi tai ương Thế giới bình

Yên Hà (Atlanta), 3/12/201

Họa 1-CHÚA GIÁNG TRẦN

(Thể Điệp Tự Thi Cách)

Chúa giáng trần gian Chúa Giáng Sinh
Nhận danh khai sáng nhận danh vinh
Ban ân cứu rỗi ban ân phước
Rải nghĩa yêu thương rải nghĩa tình
Truyền sức trùng trùng truyền sức sống
Toả thần ngút ngút tỏa thần minh
Cầu xin Thiên Chúa cầu xin giúp
Quốc thái dân an quốc thái bình

Phương Hoa - Dec 3rd 2019



Họa 2

Ngày vui đón Chúa giáng trần sinh
 Máng Cỏ Bê Lem thật hiển vinh
 Trong cõi nhân gian ai phản bạn
 Mà nơi dương thế kẻ vong tình !
 Thương yêu, cứu chuộc...GiêSu Christ
 Bác ái, cứu mang... nhật nguyệt minh
 Nhạc trời hào quang đêm Thánh hiện
 Vinh danh Thiên Chúa đến an bình...

Mai Xuân Thanh (03/12/2019)

Họa 3

Mỗi độ đông về nhớ Giáng sinh,
 Gia Tô Thánh Đạo thật quang vinh.
 Ôn Cha phán dạy Công bình phép;
 Đức Chúa truyền rao Bác ái tình.
 Mời giới răn mình danh Đạo sáng,
 Ba ngôi Chúa ngự tại Tâm minh (1)
 Hai ngàn năm mốt thiên thơ định (2)
 Chuyển tiếp Tam kỳ thế giới bình.

Hoàn Nguyên

San Jose, CA – Dec.2019

(1) Theo Mật giáo tâm truyền: mọi người đều có Chúa ngự trong tâm.
 (2) Theo Thánh ngôn: Chơn truyền Thiên chúa 2000 năm

Họa 4

Ôn thánh chan hoà chúa giáng sinh
 Nơi nơi mừng đón ngập phồn vinh
 Yêu người lặn đặng đầy thương khó
 Mến kẻ long đong phủ nặng tình
 hiên chúa giáo dân, tràn mọi khắp ..
 Giáo đường rộng mở, ánh bình minh
 Noel, lại đến mùa nhưng nhớ
 Mong cuộc đoàn viên, hưởng thái bình

Vân Hà (California 4/12/2019)

Họa 5

MỪNG ngày thế giới được hồi sinh
 CHÚA cả Thiên tòa rất hiển vinh
 GIÁNG hạ nghèo nàn trong máng cỏ
 SINH ra sáng láng giữa ân tình
 CỨU đời xóa tội trao chân lý
 CHUỘC kẻ sai đường tỏ ánh minh
 NHÂN loại vui mừng ơn cứu rỗi
 THẾ nọn hạnh phúc cảnh an bình.

Đức Hạnh (11-12-2019)

Họa 6

Cảm tạ ơn lành Chúa Giáng Sinh
Năm châu Thánh Lễ rước quang vinh
Toàn năng cứu độ người hiền trí
Bác ái cứu mang kẻ lụy tình
Thế giới nối vòng tay quảng đại
Nhân loài thấp lửa đuốc viên minh
Tiêu trừ tội lỗi đời man trá
Ánh sáng Ba Ngôi vững thái bình

Phong Lãng Lý Đức Quỳnh

Họa 7- Mừng Chúa Giáng Sinh

Vang tiếng reo vui Chúa Hiện Sinh.
Nằm trong Máng Cỏ sáng lung linh,
Chúa thương nâng đỡ người nghèo khó
Ban phước thứ tha kẻ tội tình
Đức Thánh Hồng Ân người trải khắp
Mong chờ Cứu độ tận nhơn sanh
Giáo Đường tiếng hát vang mừng Chúa
Ngó xuống ban ơn thế giới bình.

Nguyệt Vân.



THƯỢNG ĐẾ KHAI ÂN CAO ĐÀI ĐẤT VIỆT

* * *

Cao Đài đạo mở tại Nam Bang
Thượng Đế khai ân phước bủa tràn
Tiên Phật Thánh Thần đồng hạ giới
Qui Nguyên Tam Giáo độ trần gian

* * *

Độ trần gian đạo Thầy vận chuyển
Buổi Qui Nguyên thực hiện Phái, Chi
Chung lo hiệp nhất kịp kỳ
Pháp quyền sứ mệnh tuân y tháng ngày

Cơ Tạo Hóa vẫn xoay thế sự
Luật Thiên điều cải tử hườn sanh
Hạ ngưng sần sẩy dữ lành
Hoàn cầu biến động trực thanh tỏ tường

Chỉ có một tình thương duy nhất
Chỉ có tu mới thật cứu mình
Cứu mình rồi độ chúng sinh
Thượng Ngươn tái tạo Thánh hình dựng
xây

Lập Thánh Đức có Thầy làm chủ
Chuyên Tân Dân không phú chảnh bần
Muôn người như một đồng thân
An vui cuộc sống tinh thần Đạo Cao.

* * *

Đạo Cao Thầy Mẹ pháp quyền trao
Trách nhiệm Thiên ân đã gắn vào
Giáo hóa độ đời Tâm thánh thiện
Đắc thành quả vị phúc dường bao.

**Huệ Tâm
Nguyễn Văn Phòng .**

NGUYÊN NHÂN SỰ SA NGÃ VÀ CHẬM TIẾN CỦA CON NGƯỜI

Chịu ô trược chơn thân nặng trĩu,
Mãnh hình hài biếng biêu lương tâm.
(Kinh Giải oan).

Con người được Thượng Đế tạo dựng, Ngài đã ban cho cái thiên tánh vốn lành, và một thiên hướng tiến hoá, nhưng khi nhập thế, càng nặng mang phàm thể, khiến cho tư tưởng, lý trí và tình cảm xu hướng theo vật chất, nặng nề ô trược, càng bị lục đục, thất tình sai khiến mà phải cưu mang tục lụy, càng mất dần tánh trọn lành. Nên khiến con người chậm tiến hoá, và phải luân hồi triền miên từ kiếp này sang kiếp khác, dập dồn trong luật nhân quả trả vay, làm cho sự phản bôn hoàn nguyên càng ngày càng xa dần, khó mà trở về ngôi vị thiêng liêng của mình, vì thế trong kinh Thiên Đạo có câu:

“Bước đường sinh tử đã chôn
Oan oan nghiệt nghiệt dập dồn trái căn”
(Kinh Giải oan)

hoặc là:

“ Phong trần vui thú cung âm,
Cảnh thẳng ngơ ngẩn lạc lằm phong đô”
(Kinh Giải oan)

Vì con người khi đã vào vòng sanh tử, mang lấy mãnh hình hài, phải lo ăn mới sống, lo mặc mới lành, lại còn chịu sự đòi hỏi của thân xác, nên càng tạo thêm nhiều oan nghiệt do chính mình gây ra, đồng thời còn gánh thêm món nợ tiền khiên của tổ phụ lưu truyền, nên làm cho kiếp người đắm chìm vào tục lụy, khiến chơn thân mỗi ngày càng thêm ô trược nặng nề, làm cho đường về thiên cung phải lỡ bước. Sự kiện này kinh Thiên Đạo đã cho chúng ta thấy cái nguyên nhân như sau:

“Giòng khổ hải hể thường chìm đắm ,
Mùi đau thương đã thấm chơn linh,
Dây oan xe chặt buộc mình
Nhớ như lục đục thất tình nhiễm thân.
Chịu ô trược chơn thân nặng trĩu.
Mãnh hình hài biếng biêu lương tâm.
(Kinh Giải-oan)

hoặc là:

Khôi trái chủ nhặng lo vay trả,
Mới gầy nên nhân quả nợ đời.
Rảnh mình đâu đặt thành thoi,

Thiên cung lờ lỏi chơi vui cõi trần...

(Kinh Giải oan).

Tuy là trí lự khôn ngoan của con người cũng như thánh tâm do quyền thiêng liêng khai mở, nhưng Đại Từ Phụ dù có thương xót bao nhiêu, cũng vì luật công bình, nên phải để cho con người có quyền tự do, tự giác, tự nguyện trở về với Ngài.

Thượng Đế tạo dựng ra loài người, Ngài đã dành cho nhiều đặc ân, nhưng tại con người mê luyến hồng trần mà phải sa đọa, lý do sự sa đọa này Đức Chí Tôn đã cho biết như sau:

“ Ôi ! Thầy sanh các con thì phải yêu trọng các con chẳng cùng, mà Thầy cho các con đến Thế giới này với một Thánh thể thiêng liêng, y như hình ảnh của Thầy, không ăn mà sống, không mặc mà lành, các con lại không chịu, nghe điều cấm dỗ mê luyến hồng trần, ăn cho phải đọa, dâm cho phải đày, nên chịu nạn áo cơm, đục quyền, cầu lợi.

LỢI, Thầy cũng đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau, mà cũng vì tham, đũa chừa nhiều, đũa nhịn đói.

QUYỀN, Thầy cũng đã ban cho các con in như Thầy đã ban cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, hầu cho đủ thể kèm thúc lấy nhau đặng giữ vẹn thánh chất yêu sanh của Thầy, mà quyền ấy trở nên một cơ chế buộc trói nhơn sanh trong vòng tội mọi. Ôi! Thảm thay! Cái thất vọng của Thầy rất nên ghê gớm, các con có hiểu vì sao mà cả nhơn sanh gian tham chẳng ? Thì cũng muốn cho nhiều sanh mạng chịu phục dưới quyền thế lợi lộc đó, vậy sự yếu trọng của con người là nạn cơm áo; nắm chặt quyền phân phát cơm áo, thì chưa ai đã chịu thọ sanh nơi thế này lánh khỏi.

Muốn cho đặng quyền hành ấy phải làm thế nào ?

Dùng hết mưu chước quỷ quyệt, thâm đoạt cho đặng lợi lộc quyền thế cho nhiều, vì vậy mà đời trở nên trường hỗn độn, tranh tranh, đấu đấu, giựt giựt, giành giành, gây nên mối loạn, nhân loại nghịch lẫn nhau, giúp cho phép tà quyền mạnh hơn yếu thiện, mất phép công bình, thiêng liêng tạo hoá; cái trường thảm khổ của thế gian do nơi đó mà ra. (TNHT/ Quyền 2/ trang 63)

Còn một nguyên nhân nữa làm cho con người sa đọa là không kể đến luân hồi, nhân quả, cho đời người chỉ ngắn gọn trong một kiếp sanh, từ chiếc nôi đến nấm mồ, khi chết là mất, nên hung hăng, tàn bạo. Đức Chí Tôn cũng nói về số người này như sau:

“Thầy, các con ! Cái tình cảm hoá của con người là tình thường ứng hiệp với trời đất, cho nên khi tâm tịnh thường cảm hoà, hằng tìm nơi u huyền mà nghĩ nghĩ trong trí khôn; ấy là kẻ có sẵn tình ý thiên nhiên tạo hoá; còn có một hạng người cũng có tánh thiêng liêng ấy, nhưng lại không để trí khôn vào lối cao thượng, mà cứ quen thói hung hăng, nghĩ những việc bạo tàn, làm những điều tội lỗi; ấy là những kẻ nghịch thiên, không biết luân hồi là chi cả. Chúng nó lại tưởng rằng kiếp người là kiếp sống chỉ có bây giờ rồi tiêu mất, nên tìm những chước sâu, kế độc cho đặng của nhiều, no lòng sướng dạ, trôi kệ luân hồi.

Thầy hỏi: Vậy chớ cái trí khôn của con người biết thương, ghét, vui, buồn mà toàn trong nhơn

loại đều có, khi rốt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu ?

- Thầy hỏi như vậy đặt cho các con mỗi đứa về suy nghĩ mà trả lời cho mình. Hễ trả lời phù hợp thì để biết Đạo, còn ngu xuẩn thì cũng huờn ngu xuẩn... (TNHT/QI/trang 94)

Trên đây là tất cả những nguyên nhân làm cho con người sa ngã, không thể tiến thân trên con đường tấn hoá mà Thượng Đế đã vạch sẵn.

Theo Đức Phật Thích Ca nói về nguyên nhân làm cho con người sa đọa, tiếp tục trong vòng luân hồi sanh tử, gồm có mười hai nguyên nhân còn gọi là thập nhị nhơn duyên, xoay vần tiếp nối lẫn nhau, như sợi dây móc xích có mười hai khoen, làm thành vòng tròn khép kín, liên tục trong ba đời; quá khứ hiện tại và vị lai, làm con người không lối thoát. Mười hai nguyên nhân đó kể ra theo thứ tự sau :

1) - **Vô minh**: chúng sanh vì đời trước mê lầm thiếu sáng suốt.

2)- **Hành**: Vì căn bản vô minh, không phân biệt thiện ác, nên hành động sai trái, tạo ra nghiệp chướng.

Hai món vô minh và hành làm nhơn quá khứ tạo thành quả nghiệp lưu lại trong thần thức.

3) - **Thức**: Tức là thần thức, sau khi chết nghiệp lực dẫn dắt thần thức là phần tinh thần trong con người đi đầu thai gọi là thọ thân, tức là có danh sắc.

4)- **Danh sắc**: Danh chỉ cho tâm, về phần tinh thần, chỉ có cái tên; có sắc là xác thân về phần vật chất. Danh sắc là chỉ cho trạng thái khi mới đầu kiếp, tinh thần và vật chất mới vừa phối hợp.

5)- **Lục nhập**: Sáu chỗ vào. Khi thân-thể đã đủ lục căn đó là: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; là chỗ của sáu trần cảnh nhập vào, gọi là lục trần đó là **Sắc**: cảnh mắt thấy, **Thanh**: tiếng nghe vào tai, **Hương**: mùi thơm vào mũi, **Vị**: vị nếm của lưỡi, **Xúc**: các ngoại cảnh tiếp xúc với thân, **Pháp**: phần hiểu biết của ý thức, (nó không biểu hiện ra ngoài, nhưng đối với nội tâm, như ý thức ham muốn chẳng hạn, chúng ta có thể tự thấy rõ ràng)

6)- **Xúc**: Khi có sáu căn (tai, mắt, mũi, lưỡi, thân, ý) thì phải tiếp xúc với sáu trần (sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp).

7)- **Thọ**: Khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần, thì sinh ra sự nhận lãnh các sự vui hay khổ gọi là thọ. Năm món: thức, danh sắc, lục nhập, xúc, và thọ là quả hiện tại.

8)- **Ái**: Khi thọ quả hiện tại, thì trở lại tạo ra nhân nữa là ưa thích, gọi là Ái.

9)- **Thủ**: Khi ưa thích thì muốn tìm cầu giữ lấy cho có gọi là Thủ.

10)- **Hữu**: Khi ưa thích thì tìm cầu giữ lấy cho có gọi là Hữu.

Ba món Ái, Thủ, Hữu làm nhơn hiện tại, là cuối cùng của vô minh. Từ đó tạo nghiệp cho thân sau là đời vị lai.

11)- **Sanh**: Khi ưa thích (ái) tìm cầu (thủ) để cho có (hữu) nên tạo ra nghiệp, cho thân sau, kiếp vị lai, tức là sanh.

12)- **Lão, Tử**: Khi có thân tức phải có thức, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, rồi già phải chết.

Sanh, lão và tử là quả vị lai, rồi tạo nhơn nữa (ái, thủ, hữu), để thọ quả vị lai lần nữa, cứ thế nối tiếp cho đến vô cùng tận.

Nguồn-gốc của sanh tử luân hồi là do mười hai nhơn duyên nêu trên, nhưng trọng tâm là vô minh.

Con người muốn dứt sanh tử luân hồi, tức là phải diệt trừ “vô minh”, thì “hành” cũng diệt; tức là đạt đến bậc thang cuối cùng của sự tiến hoá, là đạt Đạo, xa lìa sanh tử.

Bởi do vô minh mà con người chấp giả làm chơn, nên bị trái oan ràng buộc:

“Thiệt thì bỏ, giả vay nên nợ,
Mãn căn sanh chưa mở dây oan.”

(Trích Nữ trung tùng phận).

Vì sự sinh tử dập dồn, mỗi kiếp sanh cứ tạo ra thêm nghiệp chướng, rồi chìm đắm nơi giòng khổ hải, sự đau thương sẽ thấm sâu vào chơn tánh, dây oan nghiệt cứ ràng buộc thân xác, nên không thể tiến xa trên con đường Thánh đức. Đó là lý do sự sa ngã chậm tiến của con người.

Vậy con người muốn thoát ra khỏi chìm đắm sa ngã, thì phải nương vào cửa Đạo, lấy ánh sáng đạo mâu soi rọi, mới phá tan được màn vô minh, dù cho Tiên Phật bị đọa trần cũng phải bước theo con đường này mà thôi. Nên Đức Chí Tôn đã dạy rằng:

“Đạo tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đọa trần do theo đó mà hồi cựu vị, Đạo là con đường của các nhơn phẩm do theo mà lánh khỏi luân hồi... Lấy Đạo trau Đời, mượn Đời giồi Đạo, Đạo nên Đời rạng, giũ áo phồn hoa, nương bóng khổ trăm năm mãn cuộc, tự thanh cao, nếm mùi tự tại, dưỡng chí thanh nhàn có gì hơn. (TNHT/Q2/tr.03).

Con người phải quyết tâm đi trên đường Đạo thì mới tránh được sự đọa đày đời đời, kiếp kiếp. Đức Chí Tôn đã dạy rằng:

“Đạo Trời khai ba lượt, khách tục lỗi muôn phần, khách trần ai vẫn lấy sự vui vẻ vô vị chôn sông mê này mà quên trọn các điều đạo đức của các đấng Thánh trước Hiền xưa. Chung đỉnh mẫn tranh giành, lợi danh thường chác buộc, kiếp phù sanh không mấy lúc, đời giả dối chẳng là bao. Sanh đứng làm người, trót đã mang vào mình một vai tuồng đặc biệt, đã chẳng lo bước hành trình cho xong mà đắp bồi nợ mảnh hình hài, ngọn rau tác đất, lại chác lấy điều phiến não ưu sầu, lấy Thánh đức gọi là chơi, mượn hành tàng vô nghĩa mà làm cho vừa lòng ái mộ bất lương. Cái xuân kia chẳng đợi người, mà bước đời càng gay trở, lần qua thỏ lặn ác tà, bóng thiêu quang nhắc thúc, con đường hy vọng chẳng biết đâu là tốt cùng, mà bước đời xem đã mòn mỏi, sự thác vô tình sẽ đến mà vẽ cuộc sanh ly, pha màu tử biệt, làm cho sự vui vẻ giàu sang danh vọng, đều thành ra một giấc huỳnh lương, rồi đây vĩnh biệt ngàn năm tội tình muôn kiếp. Đài nghiệt cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm, bước luân hồi sẽ dẫn vào nơi u khổ, cùng sâu, mà đọa đày đời đời, kiếp kiếp, ấy là buổi chung quy của khách trần đó.

Nguồn Tiên, Đạo Thánh diu bước nhơn sanh, tránh tội lỗi, lìa nẻo vạy, bước đường ngay, mà lần vào nơi cực lạc an nhàn, rừng tòng suối lặng, động thắm non xanh, để mình vào bậc thanh cao, thoát khỏi chôn luân hồi ràng buộc, ai mau bước đặng nhờ thân, ai luyến trần cam chịu khổ. Đạo Trời mâu nhiệm, khá biết xét mình sau khỏi điều tự hối. Chúng sanh khá biết cho. (TNHT/Q1/ tr.84).

Đức Chí Tôn và Phật mẫu đã tạo dựng nên con người, cru mang chúng ta hàng vô số kiếp, nhất là đối với những linh hồn sa đọa, Đại Từ phụ giống như các bậc cha mẹ thế gian, có những đứa con ăn chơi sa đọa, ra đi biệt tích không trở lại quê hương. Sự việc của thế gian nó cũng giống như cõi

thiên liêng, đưa con phàm cũng giống như đưa con Trời, cha mẹ nào lại không muốn con mình công thành danh toại, nhưng với điều kiện là chính nó phải tự tạo tương lai cho mình thì mới được.

Theo chơn truyền của Cao Đài giáo thì Thượng Đế là cha của cả chúng sanh, Ngài đã cho con cái xuống trần để học hỏi ở tại trường đời, hầu mở mang thiên tánh Ngài đã ban, nhưng vì nhập thế chi mê, nên quên mất căn nguyên bản tánh và cội nguồn của mình, lại còn mang mãnh hình hài phải chịu muôn ngàn cay đắng, bao nhiêu thử thách nhọc nhằn, bao nhiêu nghịch cảnh xót xa, trăm nghìn sầu khổ. Trước cảnh khổ của trần gian đối với những linh hồn mạnh mẽ thì đó là một dịp rèn luyện, một cơ hội tiến thân, còn đối với những linh hồn yếu đuối thì đó là một bể khổ mênh mông, làm họ chìm đắm. Nên Honoré de Balzac đã nói rằng:

“ Cảnh khổ là một nấc thang cho bậc thiên tài, một kho tàng cho người hiểu biết, một vực thẳm cho kẻ yếu hèn”.

Bởi thế nếu người biết lợi dụng cảnh khổ, thì thiên tánh sẽ phát triển, trí huệ sẽ mở mang, còn kẻ yếu hèn thì sẽ hứng chịu hết đau khổ này đến đau khổ khác, rồi lương tâm thui chột, trí huệ mê mờ. Nên chúng ta có thể nói rằng: Sự đau khổ là kết quả của vô minh và sự hiểu biết và lòng dũng cảm tiến thân là mầm giải thoát. Nhờ đau khổ và hiểu biết mà con người lần bước trên con đường tiến hóa. Chính con người dệt ra số mệnh của mình, và tùy hành tàng của mình ở thế gian mà được giải thoát hay là bị đọa đày.

Do đó từ nghìn xưa các bậc độ đời cứu thế, đã tùy trình độ của chúng sanh mà đề ra nhiều phương pháp xử trí với cảnh khổ khác nhau, mục đích giúp cho con người biết sử dụng nó để làm nấc thang thăng tiến. Theo Đức Hộ Pháp thì tôn chỉ của các tôn giáo xưa nay chỉ dùng chữ “Khổ” làm đề mục trong môn học ở trường đời. Đức Ngài tóm lược như sau:

Hiền vì thương đời mà đạt cơ tòng khổ.
Thần vì thương đời mà lập cơ thắng khổ.
Thánh vì thương đời mà dạy cơ thọ khổ.
Tiên vì thương đời mà bày cơ thoát khổ.
Phật vì thương đời mà tìm cơ giải khổ.

(Trích bài diễn-văn của Đức Hộ-Pháp đăng trong quyển Tân-luật / Pháp-chánh- truyền/ trang 66).

Tùy thứ bậc tiến hóa của chúng sanh, mà mỗi loại chơn hồn có phương xử trí với cảnh khổ khác nhau; như bậc hiền nhân quân tử thì phải biết tòng theo sự khổ để luyện mình, rồi phẩm vị càng cao, thì mới có thể chiến thắng nó, chịu đựng dễ dàng với nó, rồi thoát khỏi nó, sau mới tìm ra phương pháp giải khổ cho tất cả chúng sanh thoát khỏi vòng luân hồi sanh tử. Phương pháp này Đức Thích Ca đã giải rõ trong tứ diệu đề là:

- **Khổ đề** : Trình bày cho chúng sanh thấy rõ tất cả sự khổ trên thế-gian mà họ phải nhận lãnh.
- **Tập đề**: Tập là nhóm chứa, Tập đề chỉ ra nguyên-nhân tất-cả sự khổ do đâu mà có.
- **Diệt đề**: Phương-thức hướng-dẫn con người tránh sự khổ.
- **Đạo đề**: Là con đường dẫn đến chỗ tận diệt khổ.

Trong giáo lý Phật giáo có cả thầy tám con đường diệt khổ gọi là Bát chánh đạo đó là:

- Chánh kiến (thấy đúng theo chân lý).
- Chánh tư duy (tư tưởng chơn chánh).
- Chánh ngữ (lời nói chơn chánh).
- Chánh nghiệp (việc làm chơn chánh).
- Chánh mạng (đời sống chơn chánh).
- Chánh tinh tấn (sự cố gắng chơn chánh).
- Chánh niệm (tưởng niệm chơn chánh).
- Chánh định (định tâm chơn chánh).

Đó là tám con đường đưa con người đến diệt hết sự khổ não.

Đức Samyutta Nikaya còn khuyên con người nên chuyên chú vào Tứ diệu đế như sau:

“Đừng để tâm trí vào những tư tưởng sau đây:

Thế giới là thường,
Thế giới là vô thường,
Thế giới là hữu hạn,
Thế giới là vô biên.

“Nhưng hãy để tâm trí vào những tư tưởng sau đây:

Đây là đau khổ,
Đây là nguồn gốc của đau khổ,
Đây là cái làm hết đau khổ,
Đây là con đường đưa đến diệt tận khổ.

(Phật ngôn/Samyutta Nikaya).

Chung quy các tôn giáo trên thế gian cũng chỉ có một mục đích là chỉ lối đưa đường cho nhơn sanh biết lánh dữ làm lành, để khỏi mắc nhiều nghiệp chướng mà đọa lạc trầm luân. Nên Đức Hộ Pháp đã tổng kết lại như sau:

“... Tư duy của cả Tôn giáo đã lập thành nên Đạo. Chữ Đạo là Đường đặt ra bởi đó, đặng dìu dắt nhơn sanh khỏi bước đời gay trở; cốt yếu là lập mục đích, định chuẩn thẳng cho kẻ trước hiệp người sau, kẻ kim hòa người cổ, tóm cả trí lự của nhơn loại, đặng làm ngọn huệ quang soi rọi khắp nhơn gian, mượn cả sự tội tình sâu thẳm của thế, mà tạo Bác nhĩ thuyền, đặng vớt người qua khổ hải. (Diễn văn Đức Hộ Pháp đăng ở Tân luật Pháp Chánh truyền/ tr 66).

Con đường tiến hóa ở thế gian nó không bằng phẳng, mà rất là chông gai, khổ hạnh, dù cho những người có căn Tiên cốt Phật hể đã vào vòng thế tục, cũng khó mà thoát khỏi cửa luân hồi chuyển kiếp một cách dễ dàng. Nên Đức Hộ Pháp đã nói về cơ trả vay trong trường tấn hóa của các đẳng chơn hồn như sau:

“Hể có vay thì có trả, có thí ắt có chung, có gây tự nhiên có lập (toute cause a son effet): trong trường hợp hỗn độn này, đã sanh biết bao oan nghiệt tội tình, làm cho các đẳng linh hồn, dầu cho còn giữ nguyên linh, biết tự trọng, tự bảo mình đi nữa, vì trược nhiễm, cũng khó mong thoát đặng dễ dàng khỏi cửa luân hồi chuyển kiếp.

“Đã có tấn ắt có thoái, đã dở phải tìm hay, đã tà thì tìm chánh, đã dữ ắt tìm lành (la loi des réparation), mỗi cuộc đua tranh đã gây biết bao oan gia, trái chủ, buộc các Đấng Thiêng liêng, dầu cho đặng cao thăng, biết dưỡng chí, tu tâm đi nữa, cũng bởi lần truat thương sanh, mà phải phế hủy kiếp duyên, chịu đọa đày nơi trần tục.

“ Cái cơ tấn hóa thiêng liêng vẫn thế, chẳng khác nào như có một quyền hành mạnh mẽ buộc các đấng linh hồn phải thuận tùng mà lập thành địa vị, đẳng cấp, cho đến ngang bậc cùng Trời, dầu cho Cổ Phật cũng khó toan tránh khỏi.

“ Có hữu hình thì chắc có vô vi, công bình tạo đoan đã định, tại thế này thế nào thì trên cõi hư linh cũng vậy, chẳng khác nào đã có mặt luật nhiệm màu, giục cả nhơn sanh tự tỉnh, lấy trí thức mà lánh dữ tìm lành, theo gương chư Hiền, Thần, Thánh, Tiên, Phật; dầu cho Đức Chí Tôn cũng phải chiều theo phép mà tạo thời cải thế.

“Phép của Trời có một, là thương khắp cả chúng sanh, nên định cho phẩm vị hữu hình và thiêng liêng có một, nghĩa là phải tương đắc cùng nhau, đặng định quyết phép công bình lành thẳng dữ đọa. (Trích điển văn Đức Hộ Pháp đặng trong Tân luật/ Pháp chánh truyền/ tr 66-67).

Tóm lại sự chậm tiến hóa và sa ngã của loài người theo triết học của Cao Đài giáo gồm có hai nhân tố tạo thành:

- Nhân tố chính yếu là do vô minh, con người không hiểu rõ chân lý mục đích của cuộc sống, nên không làm chủ hướng dẫn được thân xác, tình cảm và lý trí; để nó tự do phóng túng, làm những điều tội lỗi.

- Nhân tố trợ duyên là danh lợi buộc ràng, trần duyên xúi dục, tạo ra oan trái mà chịu trong vòng luân hồi, nhân quả trả vay, làm cho lương tâm mờ ám, mà quên cả ngôi xưa vị cũ.

Do đó Đức Chí Tôn khai Đại đạo Tam kỳ Phổ độ là để cứu vớt chúng sanh khỏi sự trầm luân sa đọa, nhưng nếu con người không chịu thức tỉnh để tự giải thoát lấy chính mình, thì Đức Chí Tôn cũng không thôu bông ả mà đở lên cho đặng, nên Ngài đã khẳng định như sau:

Lựa lèo lựa thế độ nhơn sanh,
Khó dễ Thầy cho hiểu ngọn ngành.
Ám muội thì nhiều mưu trí ít,
Đường Tiên chẳng bước đọa thì đành.

(TNHT/Q1/trang1)

Cho nên tất cả các phương thức khắc phục các nguyên nhân sa đọa nêu trên, cũng chỉ nhắm vào sự tỉnh tấn của chính con người, vì sa ngã là cội nguồn của đau khổ, mà tỉnh tấn mới là mầm giải thoát.

KẾT LUẬN

Tóm lại sự tiến hoá là con đường Thượng Đế đã vạch sẵn cho chúng sanh và ban cho chúng sanh một bản chất hướng thượng. Nên dù muốn hay không chúng sanh vẫn ở trong cái vòng xoay chuyển đó, và cái già cái chết luôn luôn đẩy con người tiến về phía trước mặt. Trong quá trình

đưa con người từ cõi giả đến cõi chơn, từ nơi tối tăm đến nơi sáng suốt, từ trong cõi luân hồi sanh tử, đến chỗ trường sanh bất tử, con người có hoàn toàn tự do định đoạt lấy số phận của mình, có quyền tự chủ diu dắt thiên lương của mình. Kinh Thiên đạo có câu:

“ Dù cho phải mực Thiên điều,
Cũng quyền tự chủ dắt diu thiên lương”.
(Kinh Giải-oan)

Do đó trên cõi trần trình độ tấn hoá không đồng đều, là do kẻ thì tích cực nhanh chân, người thì lơ là chậm bước. Sự tấn hoá trên đường đạo hạnh đều do nơi mỗi người có muốn cùng không muốn. Nên Thánh giáo Chí Tôn đã dạy :

“Thầy đến độ rồi các con là lập thành một trường công đức cho các con nên đạo. Vậy đấng đạo cùng chẳng là tại các con muốn cùng chẳng muốn”. (TNHT/Q1/ tr.26).

Nếu con người cứ vững tâm tiến bước theo đường Đạo, thì sự tiến hoá sẽ thành đạt. Đức Chí Tôn đã khẳng định rằng:

“...Các con duy có trông cậy nơi Thầy, bước đường cứ thủng thẳng đi lên tới, đừng gấp quá, mà cũng chớ thối lui, thì một ngày kia sẽ đặng toại kỳ sở nguyện (TNHT/QI/tr.61).

Đó là tất cả yếu quyết trong con đường tiến hoá của loài người theo nhân sinh quan Cao Đài giáo, mà đó cũng là phương thức đưa con người thoát khỏi sự sinh tử luân hồi trở về hợp nhất với Đấng Chí Linh.

(Dã Trung Tử).

Texas, ngày 07/12/2019

(AL. 12/11/Kỷ Hội.)

CTS, Nguyễn Thị Mỹ Nga .

Kính chuyển.

**ĐỌC - CÔ ĐỘNG - YÊM TRỢ
BẢN TIN THẾ ĐẠO
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

Liên Lạc:

banthedao@comcast.net

PHÂN ƯU



Rất xúc động nhận được tin buồn:

Phu quân của Bác Sĩ Đặng Cẩm Hồng ngụ tại thành phố Redlands bang California là:

Hiền Tài BÙI ĐẮC HÙM

Sanh ngày 30-6-1943 tại Gia Bình, Trảng Bàng Tây Ninh.

Đã quy vị vào lúc 9.25 AM ngày 3-12-2019 (nhằm ngày 8 tháng 11 năm Kỷ Hợi)
tại thành phố Redlands California

Hưởng Thọ 77 tuổi

Trước tin buồn này xin chia buồn cùng Bác Sĩ Đặng Cẩm Hồng và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh cố Hiền Tài Bùi Đắc Hùm dực tấn trên cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

Houston, ngày 5-12-2019

Thiếu Tướng Văn Thành Cao